

Số: 01/2023/QĐDS-PT

Ngày: 05-5-2023

V/v “Tuyên bố một người mất
tích”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Châu – Thẩm phán

Các thẩm phán: Bà Ngô Ngọc Phi;

Ông Đào Chí Keo.

- Thư ký phiên họp: Bà La Hồng Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên họp:
Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2023/TLPT- DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo quyết định mở phiên số 01/2023/QĐ-PT ngày 21 tháng 4 năm 2023.

Do quyết định việc dân sự sơ thẩm số 01/2023/QĐST –VDS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Châu Thị B, sinh năm 1941.

Nơi cư trú: số 17, tổ 1, ấp 2, xã B, huyện P, tỉnh An Giang. (có mặt).

2. Người bị yêu cầu: Bà Hà Ngọc B, sinh năm 1959.

Nơi cư trú cuối cùng: số 118, đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Người kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Châu Thị B.

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thể hiện:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 22/06/2022 và tờ tự khai về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích (không đề ngày tháng năm) của bà Châu Thị B trình bày: Bà Châu Thị B là nguyên đơn trong vụ án chia di sản thừa

kế, chia di sản của ông Châu Văn T và bà Lâm Thị N. Trong các hàng thừa kế cùng với bà B có bà Châu Thị A, đã chết năm 2015 có con ruột là bà Hà Ngọc B, sinh năm 1958, nơi cư trú cuối cùng số 118 đường L, khóm 1, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang hiện đã mất tích. Đến khoảng tháng 09/1982, bà B còn ở cùng bà Ảnh là mẹ ruột tại địa chỉ trên đến cuối năm 1982 thì bỏ đi biệt tích và không liên hệ với gia đình đến nay. Theo hộ khẩu của bà Châu Thị Ảnh tại địa chỉ số 118 đường L, khóm 1, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang cấp năm 2011 không có tên bà Hà Ngọc B, do bà Hà Ngọc B đã đi biệt tích từ năm 1982. Giấy khai sinh số 52 ngày 02/06/2022 của bà Hà Ngọc B, sinh ngày 25/05/1959 đăng ký khai sinh tại xã B, huyện P, tỉnh An Giang thể hiện bà Hà Ngọc B có mẹ là bà Châu Thị A và cha là ông Hà Đăng K. Do đó, để bổ sung hồ sơ vụ án chia di sản thừa kế, bà Châu Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Hà Ngọc B, sinh năm 1959 nơi cư trú cuối cùng số 118, đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang mất tích.

Ngày 06/12/2022, Tòa án nhận được đơn cung cấp chứng cứ và tờ cam kết không đề ngày tháng 12 năm 2022 của bà Châu Thị B, bà Châu Thị L, bà Nguyễn Thị E cung cấp cho Tòa án hình ảnh bàn thờ của bà Hà Ngọc B tại nhà ông Hà Đăng T (đã chết) (anh trai thứ tư của bà B) tại địa chỉ số 554, ấp 2, xã B, huyện P, tỉnh An Giang và cam kết việc bà Hà Ngọc B mất tích là sự thật.

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số: 01/2023/QĐST -VDS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang đã quyết định:

- Căn cứ:

Khoản 3 Điều 27, Điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 149, Điều 361, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, 387, 388 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 68 Bộ luật dân sự 2015.

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Châu Thị B yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Hà Ngọc B.

Ngoài ra, quyết định còn tuyên về lệ phí; quyền kháng cáo; quyền thi hành án và thời hiệu thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 01/02/2023, người yêu cầu bà Châu Thị B kháng cáo quyết định sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết: không đồng ý với Quyết định của cấp sơ thẩm.

Tại phiên họp phúc thẩm, người yêu cầu bà Châu Thị B vẫn giữ nguyên yêu cầu, yêu cầu kháng cáo và xác định không cung cấp được chứng cứ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của bà B là số 118, đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang vì bà B không có đăng ký hộ khẩu thường trú.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng, kháng cáo của người yêu cầu là phù hợp pháp luật; Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử. Người yêu cầu cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người yêu cầu; giữ nguyên quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu Châu Thị B làm đơn kháng cáo và nộp tạm ứng lệ phí phúc thẩm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng phiên họp chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên họp, người yêu cầu xác định giữ nguyên yêu cầu, yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, Hội đồng phiên họp phúc thẩm xét thấy:

Ngày 22/06/2022 bà Châu Thị B có đơn yêu cầu tuyên bố bà Hà Ngọc B mất tích để hoàn tất thủ tục tranh chấp chia di sản thừa kế. Theo yêu cầu của bà B, Tòa án tiến hành thụ lý và giải quyết theo thông báo số 11/2022/TB-TA ngày 29/08/2022 để giải quyết yêu cầu của bà B.

Quá trình giải quyết, cấp sơ thẩm đã ban hành quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ đối với bà Châu Thị B, yêu cầu bà B cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh nơi cư trú của bà Hà Ngọc B tại địa chỉ 118 đường L, khóm 1, phường M, thành phố L nhưng bà B không cung cấp được và qua kết quả xác minh ngày 08/09/2022 của Công an phường M, thành phố L, tỉnh An Giang và biên bản xác minh ngày 06/10/2022 của Ủy ban nhân dân phường M xác nhận: tại địa chỉ số 118 đường L, khóm 1, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang không có đương sự tên Hà Ngọc B. và không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ nêu trên.

Xét thấy bà B khi gửi đơn yêu cầu nhưng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh bà B đã biệt tích 2 năm trở lên mà không có tin tức xác thực về bà B còn sống hay chết, không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc bà B đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm người mất tích và không cung cấp được chứng cứ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của bà Hà Ngọc B nên cấp sơ thẩm không thể ban hành quyết định thông báo tìm kiếm mất tích đối với bà B theo quy định tại Điều 387, Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà B về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Hà Ngọc B là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Nay bà B kháng cáo yêu cầu xem xét lại quyết định giải quyết việc dân sự chấp nhận yêu cầu của bà B nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ kèm theo chứng minh bà B biệt tích hai năm liền mà không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết và chứng minh cho việc yêu cầu đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm, hoặc trước đó đã có quyết định của Toà án thông báo tìm người người vắng mặt nơi cư trú thì cung cấp bản sao quyết định; cũng như cấp phúc thẩm đã có quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ xác nhận địa chỉ nơi cư trú cuối cùng bà B có xác nhận của chính quyền địa phương, bà B xác định không cung cấp được do bà B không có đăng ký hộ khẩu thường trú.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Châu Thị B, giữ nguyên quyết định giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L.

[3] Về lệ phí phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà B phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 375, khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Châu Thị B

- Giữ nguyên quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 01/2023/QĐST - VDS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 27, Điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 149, Điều 361, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, 387, 388 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 68 Bộ luật dân sự 2015.

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu của bà Châu Thị B yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Hà Ngọc B.

2. Về lệ phí:

2.1. Lệ phí sơ thẩm:

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Châu Thị B phải chịu lệ phí sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001631 ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh An Giang. Bà B đã nộp đủ.

2.2. Lệ phí phúc thẩm:

Bà Châu Thị B phải chịu lệ phí phúc thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001342 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh An Giang. Bà B đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND thành phố L;
- Chi cục THA-DS thành phố L;
- Phòng KTNV& THA;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Dương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/QĐ-SCBSQĐ

An Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy cần sửa chữa quyết định do có sự sai sót, nhầm lẫn trong khâu kiểm tra, đánh máy trong Quyết định số 01/2023/QĐDS-PT ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã mở phiên họp giải quyết việc dân sự về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích”:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Châu Thị B, sinh năm 1941

Nơi cư trú: số 17, tổ 1, ấp 2, xã B, huyện P, tỉnh An Giang.

2. Người bị yêu cầu: Bà Hà Ngọc B, sinh năm 1959.

Nơi cư trú cuối cùng: số 118, đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

3. Người kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Châu Thị B.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa Quyết định số 01/2023/QĐDS-PT ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang như sau:

Tại dòng thứ 25 và 26 từ trên xuống, trang 5 của quyết định đã ghi:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nay sửa chữa như sau:

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV và THA tỉnh;
- TAND thành phố L;
- Chi cục THA DS thành phố L;
- Văn phòng;
- Tòa Dân sự;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Minh Châu

